

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
LÂM ĐỒNG
ĐỀ CHÍNH THỨC**
(Đề thi có 04 trang)

**KỲ THI THỬ TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM 2026**

Môn thi: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút (không tính thời gian phát đề)

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 0802**

PHẦN I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Sự kiện nào đánh dấu chế độ phong kiến ở Việt Nam đã sụp đổ hoàn toàn?

- A. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị. B. Khởi nghĩa thắng lợi trong cả nước.
C. Giành được chính quyền ở Hà Nội. D. Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập.

Câu 2. Tham gia vào Cộng đồng ASEAN sẽ đem lại những cơ hội nào cho Việt Nam để phát triển kinh tế?

- A. Có thêm lực lượng đương đầu với Trung Quốc ở Biển Đông.
B. Nhận được sự đầu tư về vốn, tiếp thu khoa học công nghệ.
C. Nâng cao vị thế quốc tế để gia nhập vào Hội đồng Bảo an.
D. Khắc phục được tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

Câu 3. Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự ra đời của tổ chức ASEAN là

- A. thành lập một liên minh quân sự. B. hợp tác để cùng nhau phát triển.
C. tổ chức lại trật tự khu vực châu Á. D. tiến tới thành lập nước Liên bang.

Câu 4. Tại Hội nghị Tê-hê-ran (I-ran) năm 1943, nguyên thủ 3 nước Liên Xô, Mỹ, Anh khẳng định

- A. quyết tâm thành lập Liên hợp quốc. B. nguyên tắc phân chia nước Đức.
C. thành lập quân đội giữ gìn hòa bình. D. nhanh chóng đánh bại phát xít Đức.

Câu 5. Nội dung nào sau đây là xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh được nhân dân các nước hi vọng, mong muốn trở thành hiện thực?

- A. Liên kết và hội nhập giữa các nước lớn.
B. Hòa bình, ổn định, cùng phát triển.
C. Phát triển toàn diện, lấy quân sự là trung tâm.
D. Đa cực, đa phe trong quan hệ quốc tế.

Câu 6. Hiến pháp Liên Xô năm 1924 ghi nhận việc hợp tác của các nước Cộng hòa Xô viết thành một nhà nước Liên bang dựa trên cơ sở

- A. tự nguyện. B. thương lượng. C. thỏa thuận. D. bắt buộc.

Câu 7. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại

- A. Băng Cốc. B. Cu-a-la Lăm-po. C. Hà Nội. D. Gia-các-ta.

Câu 8. Sự kiện đánh dấu Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới là

- A. thông điệp của Tổng thống Mĩ (1947). B. thắng lợi của cách mạng Trung Quốc (1949).
C. sự ra đời của NATO và Vác-sa-va. D. Liên Xô đã thành lập khối SEV (1949).

Câu 9. Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. B. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.
C. Công xã Pa-ri năm 1871 ở Pháp. D. Cách mạng Nga năm 1905-1907.

Câu 10. Thắng lợi nào đã đưa nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước?

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930. B. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.
C. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975. D. Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Câu 11. Trong cuộc kháng chiến chống quân Xiêm (1785), nghĩa quân Tây Sơn đã giành chiến thắng

- A. Tây Kết, Hàm Tử. B. Ngọc Hồi - Đống Đa. C. Rạch Gầm - Xoài Mút. D. Chi Lăng, Xương Giang.

Câu 12. Một trong những thuận lợi của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khi mới thành lập năm 1945 là

- A. nhân dân giành được quyền làm chủ đất nước.
B. được Trung Quốc và Liên Xô giúp đỡ.
C. phát xít Nhật đã được giải giáp khỏi nước ta.
D. được các nước xã hội chủ nghĩa công nhận.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 13, 14, 15:

"Rõ ràng, cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mĩ ở miền Nam nước ta, về tính chất và mục đích chính trị vẫn là chiến tranh xâm lược nhằm thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới, song cuộc chiến tranh đó

từ chỗ dựa vào lực lượng nguy quân, nguy quyền là chủ yếu đã phát triển thành một cuộc chiến tranh dựa vào hai lực lượng chiến lược là quân đội viễn chinh Mỹ và nguy quân, nguy quyền; từ chỗ trước kia để quốc Mỹ hạn chế cuộc chiến tranh trong phạm vi miền Nam, ngày nay chúng vừa tập trung lực lượng chủ yếu trên chiến trường miền Nam, vừa mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân đối với miền Bắc nước ta, tạo ra tình hình cả nước có chiến tranh với Mỹ, với mức độ khác nhau”.

(Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (27-12-1965), trích trong: *Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 26*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.599)

Câu 13. Theo đoạn tư liệu, từ năm 1965 để quốc Mỹ đã chuyển sang thực hiện chiến lược chiến tranh nào ở miền Nam Việt Nam?

- A. Đông Dương hóa chiến tranh.
- B. Chiến tranh cục bộ.
- C. Chiến tranh đặc biệt.
- D. Việt Nam hóa chiến tranh.

Câu 14. Điểm mới của cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam được nêu trong đoạn tư liệu là?

- A. Mỹ sử dụng chủ yếu lực lượng quân đội Sài Gòn để tiến hành chiến tranh ở miền Nam.
- B. Mỹ giảm dần vai trò quân đội Mỹ và tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn tham chiến.
- C. Mỹ chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc và rút quân viễn chinh khỏi miền Nam.
- D. Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc và trực tiếp đưa quân viễn chinh vào miền Nam.

Câu 15. Từ nhận định trong đoạn tư liệu, Đảng Lao động Việt Nam đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng cả nước như thế nào?

- A. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và hoàn thành thống nhất đất nước trong hòa bình.
- B. Đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao kết hợp quân sự để nhanh chóng kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình.
- C. Tập trung phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng nhằm bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc trên cả nước.
- D. Thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Câu 16. Trong giai đoạn (1975 – 1985), Việt Nam **không** thực hiện hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mỹ.
- B. tham gia tích cực Phong trào Không liên kết.
- C. Thúc đẩy quan hệ với các nước Đông Nam Á.
- D. Đẩy mạnh hợp tác chặt chẽ với Liên Xô.

Câu 17. Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc phải tiến hành triệu tập hội nghị để họp nhất các tổ chức cộng sản do

- A. thực hiện yêu cầu của nhân dân ba nước Đông Dương.
- B. cách mạng Việt Nam đứng trước nguy cơ chia rẽ.
- C. thực hiện yêu cầu của đại diện ba tổ chức cộng sản.
- D. thực hiện chỉ đạo của Đảng cộng sản Đông Dương.

Câu 18. Quan điểm của Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12-1986) là đổi mới phải

- A. thần tốc và táo bạo.
- B. thực hiện nhanh chóng.
- C. toàn diện và đồng bộ.
- D. bảo đảm chắc thắng lợi.

Câu 19. Năm 1911, Nguyễn Tất Thành đã

- A. tham gia phong trào chống thuế.
- B. phát động phong trào Đông du.
- C. ra đi tìm đường cứu nước.
- D. thành lập Hội Duy tân.

Câu 20. Thực tiễn của công cuộc Đổi mới đất nước (từ năm 1986) đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

- A. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới.
- B. Đổi mới phải toàn diện và đồng bộ nhưng trọng tâm là đổi mới chính trị.
- C. Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của giai cấp công nhân và giai cấp nông dân.
- D. Dựa hoàn toàn vào nội lực để phát triển đất nước nhanh và bền vững.

Câu 21. Những hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ đầu tháng 3 đến tháng 12 – 1946 có tác dụng nào sau đây đối với cách mạng Việt Nam?

- A. Kéo dài thời gian hoà bình để chuẩn bị kháng chiến lâu dài.
- B. Chuẩn bị trực tiếp cho Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng.
- C. Đã tránh được cuộc chiến tranh với thực dân Pháp sau này.
- D. Buộc thực dân Pháp thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Sơ bộ.

Câu 22. Một trong những hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu vào đầu thế kỉ XX là

- A. tổ chức phong trào Duy Tân.
- B. tổ chức phong trào Đông du.
- C. tổ chức soạn thảo bản Yêu sách.
- D. gia nhập Đảng Xã hội Pháp.

Câu 23. Đường lối Đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam (12-1986) có nội dung nào sau đây?

- A. Chỉ đổi mới về tổ chức và tư tưởng. B. Lấy đổi mới kinh tế là trọng tâm.
C. Lấy đổi mới chính trị là trọng tâm. D. Chỉ tập trung đổi mới về văn hóa.

Câu 24. Mục đích thực hiện các hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh là

- A. vận động cải cách. B. tập hợp lực lượng. C. khởi nghĩa vũ trang. D. xin viện trợ từ Nhật.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn Đúng (Đ) hoặc Sai (S).

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Theo nhận thức của chúng ta, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. ”

(Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.25-26).

- a) Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nâng cao vai trò quản lý kinh tế của Đảng.
b) Trong phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cần tuân theo mọi quy luật của kinh tế thị trường.
c) Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hướng tới phát triển, hiện đại, hội nhập và đồng bộ.
d) Xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, gắn tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiên bộ và công bằng xã hội.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Dù cuộc chiến phải lâu dài, gian khổ, song nhân dân miền Nam nhất định sẽ giành được thắng lợi cuối cùng vì có chính nghĩa. Thắng lợi vì triệu người một lòng, đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận Giải phóng miền Nam, kiên quyết chiến đấu vì độc lập, tự do, vì thống nhất Tổ quốc. Thắng lợi vì có các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa ủng hộ và được nhân dân yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới (kể cả nhân dân Mỹ) đồng tình”.

(Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 14*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.315, 318-319)

- a) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước khẳng định đường lối lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam là đúng đắn, sáng tạo.
b) Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
c) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã đánh dấu sự thất bại của chủ nghĩa thực dân kiểu mới trên toàn cầu.
d) Đoạn tư liệu trên đề cập đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Câu 3. Cho tư liệu sau:

Tư liệu 1: *“Hỡi đồng bào bị đày đoạ đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”*

Tư liệu 2: *“Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ”*

(Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, tập 10, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội 1996, tr127)

- a) Đây là kết luận mà Nguyễn Ái Quốc rút ra khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin tháng 7-1920.
b) Nguyễn Ái Quốc cho rằng cần dựa vào các nước tư bản phát triển để giành độc lập dân tộc.
c) Con đường giành độc lập và tự do cho dân tộc Việt Nam mà Nguyễn Ái Quốc lựa chọn là cách mạng vô sản.
d) Điểm giống nhau về hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành và các sĩ phu đầu thế kỉ XX là đi sang phương Đông.

Câu 4. Cho bảng thông tin sau đây:

Giai đoạn	Sự kiện
1967 - 1976	- Tập trung phát triển cơ cấu tổ chức, hoàn thiện nguyên tắc hoạt động, chú trọng hợp tác giữa các thành viên trong tổ chức.

Giai đoạn	Sự kiện
	- Năm 1971, ASEAN ra Tuyên bố về khu vực hoà bình, tự do và trung lập.
1976 - 1999	- Năm 1976, Hiệp ước Ba-li được ký kết, đây là sự kiện đánh dấu bước ngoặt ASEAN. - Năm 1976, ASEAN ra Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN (Tuyên bố Bali), kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á. - ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 lên 10 nước.
1999 - 2015	- ASEAN chú trọng củng cố sự đoàn kết trong tổ chức, đóng vai trò trung tâm trong quá trình liên kết khu vực Đông Nam Á. - Sau khi thông qua Hiến chương ASEAN (2007), ASEAN thông qua lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN.

- a) Việc thông qua Hiến chương ASEAN năm 2007 cho thấy tổ chức này vẫn duy trì mức độ hợp tác lỏng lẻo, chưa có bước tiến về thể chế.
- b) Trong giai đoạn 1967 – 1976, ASEAN chủ yếu tập trung xây dựng tổ chức và tăng cường hợp tác giữa các thành viên.
- c) Giai đoạn 1976 – 1999, ASEAN chỉ tập trung mở rộng thành viên mà chưa chú trọng đến hợp tác khu vực.
- d) Sự thành lập Cộng đồng ASEAN năm 2015 cho thấy tổ chức này đã chuyển từ hợp tác đơn lẻ sang liên minh về quân sự.

-----HẾT-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần I.

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	A	9	A	17	B
2	B	10	D	18	C
3	B	11	C	19	C
4	D	12	A	20	A
5	B	13	B	21	A
6	A	14	D	22	B
7	A	15	D	23	B
8	C	16	A	24	A

Phần II.

Câu	a	b	c	d
1	S	Đ	Đ	Đ
2	Đ	Đ	S	Đ
3	Đ	S	Đ	S
4	S	Đ	S	S

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I.**Câu 1. Chọn A**

Sự kiện vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị đã đánh dấu sự chấm dứt hoàn toàn của chế độ quân chủ phong kiến ở Việt Nam. Từ đây, chính quyền phong kiến nhà Nguyễn không còn tồn tại.

Chọn A. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị.

Câu 2. Chọn B

Tham gia Cộng đồng ASEAN giúp Việt Nam mở rộng hợp tác kinh tế, thu hút vốn đầu tư, tiếp cận thị trường, khoa học - công nghệ và kinh nghiệm quản lý.

Các phương án khác không trực tiếp nói về cơ hội phát triển kinh tế.

Chọn B. Nhận được sự đầu tư về vốn, tiếp thu khoa học công nghệ.

Câu 3. Chọn B

ASEAN ra đời nhằm tăng cường hợp tác giữa các nước Đông Nam Á, cùng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và duy trì hòa bình, ổn định khu vực.

ASEAN không phải là liên minh quân sự, cũng không nhằm thành lập nước Liên bang.

Chọn B. hợp tác để cùng nhau phát triển.

Câu 4. Chọn D

Tại Hội nghị Tê-hê-ran năm 1943, nguyên thủ ba nước Liên Xô, Mỹ, Anh khẳng định quyết tâm phối hợp hành động để nhanh chóng đánh bại phát xít Đức.

Chọn D. nhanh chóng đánh bại phát xít Đức.

Câu 5. Chọn B

Sau Chiến tranh lạnh, nhân dân các nước đều mong muốn một thế giới hòa bình, ổn định, hợp tác và cùng phát triển.

Đây là xu thế tích cực, phù hợp nguyện vọng chung của nhân loại.

Chọn B. Hòa bình, ổn định, cùng phát triển.

Câu 6. Chọn A

Hiến pháp Liên Xô năm 1924 ghi nhận sự hợp tác của các nước Cộng hòa Xô viết trong một nhà nước Liên bang trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng.

Chọn A. tự nguyện.

Câu 7. Chọn A

ASEAN được thành lập ngày 8-8-1967 tại Băng Cốc, Thái Lan, với 5 nước sáng lập là In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po và Thái Lan.

Chọn A. Băng Cốc.

Câu 8. Chọn C

Sự ra đời của NATO và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va đã hình thành hai khối quân sự đối lập do Mỹ và Liên Xô đứng đầu. Điều này đánh dấu Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới.

Chọn C. sự ra đời của NATO và Vác-sa-va.

Câu 9. Chọn A

Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời, đưa giai cấp công nhân và nhân dân lao động lên nắm chính quyền, lập nên Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.

Chọn A. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

Câu 10. Chọn D

Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã lật đổ ách thống trị của thực dân, phát xít và phong kiến, đưa nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước.

Chọn D. Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Câu 11. Chọn C

Năm 1785, nghĩa quân Tây Sơn dưới sự chỉ huy của Nguyễn Huệ đã đánh tan quân Xiêm trong trận Rạch Gầm - Xoài Mút.

Chọn C. Rạch Gầm - Xoài Mút.

Câu 12. Chọn A

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, một thuận lợi cơ bản của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là nhân dân đã giành được quyền làm chủ đất nước, gắn bó với chế độ mới.

Các phương án B, D chưa đúng vì lúc mới thành lập, nước ta chưa được Trung Quốc, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa công nhận, giúp đỡ chính thức.

Chọn A. nhân dân giành được quyền làm chủ đất nước.

Câu 13. Chọn B

Đoạn tư liệu nói Mỹ đưa quân viễn chinh vào miền Nam, đồng thời mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân. Đây là đặc điểm của chiến lược **Chiến tranh cục bộ** từ năm 1965.

Chọn B. Chiến tranh cục bộ.

Câu 14. Chọn D

Điểm mới được nêu trong tư liệu là: Mĩ không chỉ dựa vào quân đội Sài Gòn mà còn trực tiếp đưa quân viễn chinh Mĩ vào miền Nam, đồng thời mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Chọn D. Mĩ mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc và trực tiếp đưa quân viễn chinh vào miền Nam.

Câu 15. Chọn D

Từ tình hình cả nước có chiến tranh với Mĩ, Đảng Lao động Việt Nam xác định cách mạng cả nước phải thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược:

- Miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương lớn.
- Miền Nam tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đấu tranh giải phóng miền Nam.

Chọn D. Thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Câu 16. Chọn A

Giai đoạn 1975 - 1985, Việt Nam chưa bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mĩ. Việc bình thường hóa quan hệ Việt Nam - Mĩ diễn ra năm 1995.

Các hoạt động như tham gia Phong trào Không liên kết, thúc đẩy quan hệ với Đông Nam Á, hợp tác với Liên Xô đều thuộc chính sách đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn này.

Chọn A. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mĩ.

Câu 17. Chọn B

Đầu năm 1930, ở Việt Nam xuất hiện ba tổ chức cộng sản hoạt động riêng rẽ. Điều này làm cho phong trào cách mạng có nguy cơ bị chia rẽ. Vì vậy, Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

Chọn B. cách mạng Việt Nam đứng trước nguy cơ chia rẽ.

Câu 18. Chọn C

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng năm 1986, Đảng xác định đổi mới phải toàn diện, đồng bộ, có bước đi phù hợp; trong đó đổi mới kinh tế là trọng tâm.

Chọn C. toàn diện và đồng bộ.

Câu 19. Chọn C

Ngày 5-6-1911, Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Nhà Rồng, ra đi tìm đường cứu nước.

Chọn C. ra đi tìm đường cứu nước.

Câu 20. Chọn A

Công cuộc Đổi mới từ năm 1986 cho thấy một bài học quan trọng là phải kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát huy nội lực đồng thời tranh thủ ngoại lực, hội nhập quốc tế để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phương án B sai vì trọng tâm đổi mới là kinh tế, không phải chính trị.

Chọn A. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới.

Câu 21. Chọn A

Từ tháng 3 đến tháng 12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ ta thực hiện sách lược hòa hoãn với Pháp, kí Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946. Những hoạt động này giúp ta kéo dài thời gian hòa bình để chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến lâu dài.

Chọn A. Kéo dài thời gian hoà bình để chuẩn bị kháng chiến lâu dài.

Câu 22. Chọn B

Một hoạt động đối ngoại tiêu biểu của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX là tổ chức phong trào Đông du, đưa thanh niên Việt Nam sang Nhật Bản học tập, tìm đường cứu nước.

Chọn B. tổ chức phong trào Đông du.

Câu 23. Chọn B

Đường lối Đổi mới của Đảng từ Đại hội VI xác định đổi mới toàn diện, đồng bộ, nhưng lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.

Chọn B. Lấy đổi mới kinh tế là trọng tâm.

Câu 24. Chọn A

Phan Châu Trinh chủ trương cứu nước bằng con đường cải cách, khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh. Vì vậy, mục đích hoạt động đối ngoại của ông là vận động cải cách.

Chọn A. vận động cải cách.

PHẦN II.

Câu 1

Đoạn tư liệu nói về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam: vận hành theo quy luật kinh tế thị trường, có sự quản lí của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

a) Sai

Câu này nói “nâng cao vai trò quản lí kinh tế của Đảng” là không chính xác.

Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, **Đảng lãnh đạo**, còn **Nhà nước quản lí** nền kinh tế bằng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chính sách.

Kết luận: Sai.

b) Đúng

Đoạn tư liệu nêu rõ nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa “vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường”.

Vì vậy, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa phải tôn trọng các quy luật của kinh tế thị trường như quy luật cung - cầu, cạnh tranh, giá trị.

Kết luận: Đúng.

c) Đúng

Đoạn tư liệu khẳng định nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ và đồng bộ.

Do đó, nhận định này phù hợp với nội dung tư liệu.

Kết luận: Đúng.

d) Đúng

Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không chỉ nhằm tăng trưởng kinh tế mà còn hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Vì vậy, phát triển kinh tế phải gắn với tiến bộ và công bằng xã hội.

Kết luận: Đúng.

Câu 2

Đoạn tư liệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về niềm tin thắng lợi của nhân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nguyên nhân thắng lợi được nêu gồm: có chính nghĩa, đoàn kết trong Mặt trận Giải phóng miền Nam, được các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới ủng hộ.

a) Đúng

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng Lao động Việt Nam.

Đây là nguyên nhân quan trọng quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến.

Kết luận: Đúng.

b) Đúng

Đoạn tư liệu nêu rõ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam được “các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa ủng hộ”. Trong thực tế, Việt Nam nhận được sự giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa.

Kết luận: Đúng.

c) Sai

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước đánh bại chủ nghĩa thực dân kiểu mới của Mĩ ở Việt Nam, cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Tuy nhiên, nói rằng thắng lợi này đánh dấu sự thất bại của chủ nghĩa thực dân kiểu mới “trên toàn cầu” là khái quát quá rộng, không chính xác.

Kết luận: Sai.

d) Đúng

Đoạn tư liệu đề cập đến việc nhân dân miền Nam nhất định sẽ giành thắng lợi cuối cùng trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước. Vì vậy, nhận định này phù hợp với nội dung tư liệu.

Kết luận: Đúng.

Câu 3

Hai tư liệu đều liên quan đến quá trình Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam: con đường cách mạng vô sản, gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

a) Đúng

Tháng 7-1920, Nguyễn Ái Quốc đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin. Từ đó, Người tìm thấy con đường giải phóng dân tộc đúng đắn.

Câu nói “Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta” thể hiện sự chuyển biến quan trọng trong tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc.

Kết luận: Đúng.

b) Sai

Nguyễn Ái Quốc không cho rằng cần dựa vào các nước tư bản phát triển để giành độc lập dân tộc.

Người nhận ra rằng muốn giải phóng dân tộc phải đi theo con đường cách mạng vô sản, dựa vào sức mạnh của nhân dân, gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

Kết luận: Sai.

c) Đúng

Từ khi tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lê-nin và Luận cương của Lê-nin, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cách mạng vô sản cho cách mạng Việt Nam.

Đây là điểm khác biệt căn bản giữa Nguyễn Ái Quốc với nhiều sĩ phu yêu nước đầu thế kỉ XX.

Kết luận: Đúng.

d) Sai

Các sĩ phu yêu nước đầu thế kỉ XX như Phan Bội Châu chủ yếu hướng sang phương Đông, tiêu biểu là Nhật Bản. Còn Nguyễn Tất Thành ra đi sang phương Tây để tìm hiểu các nước tư bản, tìm con đường cứu nước mới.

Vì vậy, nói điểm giống nhau là “đi sang phương Đông” là sai.

Kết luận: Sai.

Câu 4

Bảng thông tin nói về quá trình phát triển của ASEAN từ khi thành lập đến khi xây dựng Cộng đồng ASEAN.

a) Sai

Hiến chương ASEAN năm 2007 là bước tiến quan trọng về thể chế, tạo cơ sở pháp lí và tổ chức cho ASEAN hoạt động chặt chẽ hơn.

Vì vậy, nói Hiến chương ASEAN cho thấy tổ chức này vẫn hợp tác lỏng lẻo, chưa có bước tiến về thể chế là sai.

Kết luận: Sai.

b) Đúng

Giai đoạn 1967 - 1976, ASEAN chủ yếu tập trung xây dựng cơ cấu tổ chức, hoàn thiện nguyên tắc hoạt động và tăng cường hợp tác giữa các nước thành viên.

Nội dung này đúng với bảng thông tin.

Kết luận: Đúng.

c) Sai

Giai đoạn 1976 - 1999, ASEAN không chỉ mở rộng thành viên mà còn đẩy mạnh hợp tác khu vực, thể hiện qua Hiệp ước Ba-li, Tuyên bố hòa hợp ASEAN và Hiệp ước thân thiện, hợp tác ở Đông Nam Á.

Vì vậy, nói ASEAN chỉ tập trung mở rộng thành viên là sai.

Kết luận: Sai.

d) Sai

Cộng đồng ASEAN năm 2015 không phải là liên minh quân sự. ASEAN là tổ chức hợp tác khu vực, xây dựng cộng đồng dựa trên ba trụ cột: chính trị - an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội.

Vì vậy, nhận định ASEAN chuyển sang liên minh quân sự là sai.

Kết luận: Sai.